TEST 02 (PHẦN 1)

101. B.

Dịch: Các tài liệu du lịch sẽ được xử lý ngay khi người ta nhận được chúng.

Ta thấy sau "the" là 1 danh từ, travel có 2 loại từ: Noun hoặc Verb, nhưng trong câu này vì sau "the" nên không thể là động từ, như vậy travel là Noun, ghép với từ phía sau tạo thành một danh từ kép "travel document". Hơn nữa, câu này cần số nhiều nên đáp án đúng nhất là B.

102. D (diễn tả mục đích)

Dịch: Để thay đổi chỗ ngồi của bạn, hãy truy cập trang đặt phòng trên web của chúng tôi.

103. C

Dịch: Chủ tịch của ngân hàng Somchai đi xe đạp đi làm mỗi ngày, ngoại trừ khi trời mưa

104. D (immediately = instantly)

Dịch: Các nhân viên chưa đăng kí cho diễn đàn Insurance Excellence trong tuần tới cần phải làm ngay lập tức.

105. A (trước chỗ trống là từ chỉ số lượng, sau chỗ trống là danh từ số nhiều nên cần chọn là ADJ)

Dịch: MR đã phát triển 2 phương pháp để xác định các thuộc tính bị đánh giá thấp

106. D (câu hỏi từ vựng)

Dịch: Mặc áo khoác phòng thí nghiệm và kính bảo hộ là một yêu câu cho tất cả nhân viên phòng thí nghiệm.

107. D (S + recommend/ suggest/ advise that + S+V) (recommend=suggest=advise: khuyên, đề xuất)

Dịch: Nhà sản xuất khuyên rằng bộ lọc phải được làm sạch ít nhất 1 tháng 1 lần để có hiệu suất tối ưu.

108. C

Dịch trước khi chọn cửa thép Dagle, hãy đo lường cửa mở cẩn thận.

CLB KNT

109. A

- miss a day of work: nghỉ ngơi 1 ngày.

110. B

Dịch: Giám đốc đã yêu cầu so sánh giá của các hợp đồng cho thuê ngắn hạn và dài hạn.

111. D

- more than enough: quá đủ

Dịch: Bà Yi of LC nói rằng năm khay các món khai vị là quá đủ cho 50 khách.

112. A (sau will cần động từ) (no longer: không còn/ đã xong/ đã kết thúc)

Dịch: Tập đoàn Pan Rail của Canada sẽ không còn vận chuyển hàng hóa vào Hoa Kỳ.

113. B (trước Noun là ADJ)

Dịch: Theo các chuyên gia, chất tẩy rửa chén bát Flash Maxe luôn mang lại kết quả đặc biệt.

114. C

Dịch: Khi đến lấy phù hiệu nhận dạng, nhân viên cần phải trình bằng chứng là nhân viên làm việc tại EA.

115.A

Dịch: RK đang tích cực tìm kiếm địa điểm mới cho buổi hòa nhạc mùa hè của cô kể từ khi hội trường âm nhạc H đang được cải tạo.

116. D

Dịch: Người thuê nhà tiềm năng phải cung cấp ít nhất hai thứ giới thiệu cùng với đơn đăng ký của họ.

117. A

Dịch: Dù bà M có ít kinh nghiệm về hộ trợ kỹ thuật, kiến thức về hệ thống máy tính của bà rất rộng.

118. C

119. A (strive to: cố gắng làm gì= try to)

CLBKNT

Dịch: Một người quản lý dự án tốt cố gắng tăng cường giao tiếp giữa các bộ phận bất cứ khi nào có thể.

120. B

Dịch: Các cuộc hẹn trong cùng ngày thường có thể được lên lịch, mặc dù không nhất thiết với bác sĩ thông thường của bạn.

121. A (be credit with: tin)

122. C

- opposite: đứng đối diện

123. C

- sau cụm be+Adv+…. Ving/ p2/ Adj/ preposition

Dịch: Vị trí mới của công ty B có thể dễ dàng tiếp cận bằng xe hơi hoặc xe buýt.

124. C

- Mệnh đề đầu đã đầy đủ bộ phận chính, sau "energy" cần mệnh đề quan hệ bổ sung thêm nghĩa cho câu, chọn C hoặc D. Nhưng ngay sau chỗ trống có danh từ "energy consumption" nên không thể điền which, mà xét quan hệ, doanh nghiệp và sự tiêu thụ năng lượng là quan hệ sở hữu

- Dịch: Sự gia tăng giá năng lượng chủ yếu sẽ ảnh hưởng đến các doanh nghiệp có mức tiêu thụ năng lượng cao.

125. A (assure: cam đoan)

Dịch: Các quan chức thành phố đảm bảo các doanh nghiệp HA rằng việc sửa chữa đường phố sẽ được hoàn thành trong vòng 48 giờ.

126. C (vacant: trống)

Dịch: Đề cử cho ghế trống trên GHT phải được đệ trình vào trước thứ Sáu.

127. D

- last Monday: dấu hiệu quá khứ

Dịch: Bộ phận của chúng tôi lẽ ra đã tham dự cuộc họp chính sách vào thứ hai tuần trước nhưng chúng tôi đã có xung đột lịch trình.

128. B (given=considered: vì)

Dịch: Do hiệu quả của sự lãnh đạo của MS trong hội đồng thị trấn, cô ấy có thể sẽ dành chiến thắng trong cuộc bầu cử thị trưởng vào tuần tới.

129. A (initiative: sáng kiến)

Sau tính từ "recent" cần danh từ. 2 danh từ là A. initiative: sáng kiến và B. initiation: sự bắt đầu, xét nghĩa thì sáng kiến phù hợp nhất.

Dịch: Lợi nhuận kỷ lục của tập đoàn Barner thu đuowcj từ sáng kiến gần đây để xác định hiệu quả hoạt động.

130. D

Dịch: Khách hàng vẫn có xu hướng để thông báo ngắn trong phần được phân loại mặc dù không còn giới hạn từ bắt buộc.

131.A

Ta thấy trước có động từ agree, phía sau chỗ trống lại xuất hiện một mệnh đề với "the instructions" là chủ ngữ, are là động từ TOBE, vậy từ cần điền là "that" giúp bắt đầu một mệnh đề mới.

132. C

Ta thấy câu phía trước nói đến những chỉ dẫn tải ảnh lên điện thoại di động gây bối rối, câu liền sau nói tới giải pháp mà đội tài liệu thực hiện thì câu này nói tới việc nhận được nhiều phản hồi tương tự từ nhiều khách hàng khác

133.C

134.B

135. B

Vị trí cần điền là một tính từ để hoàn thiện câu so sánh nhất.

136. C

Tôi tin rằng anh có nhiều phẩm chất mà chúng tôi đang tìm kiếm

137. B

Tôi tin rằng anh ấy vẫn còn quan tâm tới vị trí công việc này. Nếu vậy, có thể hẹn anh ấy lúc 1 giờ chiều thứ 3 tới được không.

CLB KNT

138. C

Làm ơn hãy chuẩn bị một đề xuất giải thích cách mà anh sẽ tăng sản xuất tại nhà máy của chúng tôi mà không làm giảm chất lượng sản phẩm. Tôi mong chỉ được nghe tầm nhìn của anh về nơi làm việc hiệu quả.

139. A

Công ty đó sẽ được thực hiện nghiên cứu nên cần tìm những người đeo kính.

140.D

Vào thời điểm bắt đầu nghiên cứu "at the start of"

141. B

Câu trước nhắc tới việc tìm kiến ứng viên rồi đưa ra yêu cầu cần có nên phía sau nếu ứng viên đăng kí cần có tài liệu xác nhận.

142. A

Căn cứ vào ngữ cảnh, ta thấy nghiên cứu chưa diễn ra.

143. C

Trong suốt buổi họp báo, anh ấy lưu ý nhu cầu hiện tại cho người lái xe và thợ cơ khí.

144. A

Câu phía sau anh ta nói rõ hơn nên ta chọn trạng từ hợp nghĩa là specifically.

Đặc biệt, anh ta chỉ ra một đợt nhân viên mới càng thúc đẩy thêm nhu cầu nhân sự cấp bách.

145. D

Quan sát phía sau có "by most city officials" -> câu bị động

146. C

Laura Ochoa không bị thuyết phục. Cô ấy muốn tuyển công nhân đã có kỹ năng, có tay nghề rồi.

147.B

Dựa vào câu "Could you call my next sales client and tell her"

CLB KNT

148. B

Dựa vào câu “Driving back to the office.”

149. B

Dựa vào câu “will start service on June 5”

150. D

Dựa vào “new venture” + “Tierra Bisto” + “the idea is to attract a following, especially among theatergoers”

CLB KNT

CLB KNIT

CLB KNIT

CLB KNIT